

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẮC QUANG
TỈNH HÀ GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2018/HS-ST
Ngày 23 - 8 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC QUANG, TỈNH HÀ GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Hải Hà

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đàm Thuyên
Ông Nguyễn Hồng Diên

- Thư ký phiên tòa: Ông Chúng Minh Duẩn, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Mai Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 8 năm 2018, tại Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 25/2018/TLST-HS ngày 02 tháng 8 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2018/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

Hoàng Văn M, sinh ngày 23 tháng 4 năm 1984 tại huyện B, tỉnh Hà Giang. Nơi cư trú: Tổ 1, thị trấn V, huyện B, tỉnh Hà Giang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 10/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Đức M và bà Đặng Thị T; vợ, con: Chưa có; tiền sự: không;

Tiền án: bị cáo có 03 tiền án:

- Bản án số 14/2012/HSST, ngày 18/5/2012 của Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang xử phạt bị cáo Hoàng Văn M 18 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

- Bản án số 05/2013/HSST, ngày 31/01/2013 của Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang xử phạt bị cáo Hoàng Văn M 36 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

- Bản án số 44/2016/HSST ngày 10/11/2016 của Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang xử phạt bị cáo Hoàng Văn M 01 (Một) năm tù về tội "Trộm cắp tài sản".

Nhân thân:

- Bản án số 05/HSST ngày 31/3/2004 của Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang xử phạt bị cáo Hoàng Văn M 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng về tội "Cướp giật tài sản".

- Bản án số 03/2007/HSST ngày 12/01/2007 của Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang xử phạt bị cáo Hoàng Văn M 18 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

- Bản án số 49/2007/HSST ngày 27/12/2007 của Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang xử phạt bị cáo Hoàng Văn M 24 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

Bị cáo bị bắt giữ từ ngày 22/5/2018. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Giang. (Có mặt)

- *Bị hại:* anh Nguyễn Văn H, sinh năm: 1976; nơi cư trú: thôn T, xã V, huyện B, tỉnh Hà Giang. (Vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1 - NLQ1, sinh năm 1991; Nơi ĐKHKTT: Thôn K, xã Đ, huyện B, tỉnh Hà Giang; Tạm trú tại: Thôn A, xã H, huyện B, tỉnh Hà Giang. (Vắng mặt)

2 - NLQ2, sinh năm 1988; Nơi cư trú: Thôn T, xã Q, huyện B, tỉnh Hà Giang. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trưa ngày 20/5/2018 Hoàng Văn M điều khiển xe mô tô BKS 23H6 – 1711 (xe Hoàng Văn M mượn của NLQ2) từ tổ 1, thị trấn V, huyện B theo hướng Tuyên Quang đi Hà Giang. Đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày Hoàng Văn M đến cửa hàng của gia đình anh Nguyễn Văn H ở thôn T, xã V, huyện B để mua đồ. Khi vào quán bán hàng, M quan sát thấy tại tầng thứ ba từ dưới lên của giá để hàng có 02 chiếc điện thoại (01 chiếc điện thoại màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Vivo Y53, vỏ ngoài màu vàng; 01 điện thoại màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Samsung Galaxy J2, vỏ ngoài màu trắng) và trong quán không có người trông coi nên M nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. M dùng hai tay lấy trộm 02 chiếc điện thoại và cất dấu 02 chiếc điện thoại trộm cắp được vào túi quần bên phải rồi đi ra ngoài điều khiển xe máy theo hướng Hà Giang – Tuyên Quang, đến khu vực nhà máy xi măng (cũ) thuộc địa phận thôn T, xã V, huyện B, M dừng xe tháo 01 sim Vinaphone và 02 sim Viettel ra vứt ở ven đường và tiếp tục điều khiển xe máy theo hướng Hà Giang - Tuyên Quang. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày Hoàng Văn M bán 01 chiếc điện thoại màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Vivo Y53, màu vàng cho NLQ1, sinh năm 1991, cư trú tại thôn A, xã H, huyện B với số tiền 800.000 đồng (*Tám trăm nghìn đồng*). Khi bán M không nói cho NLQ1 biết chiếc điện thoại do trộm cắp mà có. Đến ngày 21/5/2018 Hoàng Văn M bán 01 chiếc điện thoại màn hình cảm ứng, nhãn hiệu Samsung Galaxy J2 màu trắng cho một người đàn ông khoảng 50 tuổi (M không biết tên tuổi, địa chỉ) là người đi ở khu vực trường Tiểu học thị trấn V1, huyện B với số tiền

500.000 đồng. Số tiền bán 02 chiếc điện thoại trộm cắp mà có, M đã sử dụng vào mục đích cá nhân hết.

Về phía bị hại, sau khi phát hiện bị mất tài sản gia đình anh Nguyễn Văn H đã xem lại camera an ninh của gia đình, đã xác định được vào thời gian 13 giờ 32 phút ngày 20/5/2018 có đối tượng nam giới, đội mũ bảo hiểm màu đỏ, mặc áo phong màu đen, mặc quần lửng màu xám đã thực hiện hành vi trộm cắp 02 chiếc điện thoại di động, nên làm đơn trình báo sự việc đến cơ quan chức năng. Qua kiểm tra video xác định đối tượng thực hiện hành vi phạm tội là Hoàng Văn M nên cơ quan chức năng đã triệu tập M đến làm việc. Qua đấu tranh, Hoàng Văn M thừa nhận hành vi phạm tội của mình.

Ngày 24/5/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Quang ban hành Yêu cầu số 25 đề nghị Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Bắc Quang định giá tài sản Hoàng Văn M đã trộm cắp ngày 20/5/2017.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 19KL-HĐĐG ngày 25/5/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Bắc Quang kết luận:

“- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo Y53, vỏ ngoài màu vàng, màn hình cảm ứng được mua và sử dụng từ ngày 10/8/2017 được định giá là 1.865.000 đồng;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J2, vỏ ngoài màu trắng, màn hình cảm ứng, được mua và sử dụng từ ngày 01/02/2017 được định giá là 1.300.000 đồng;

- 01 sim điện thoại di động Vinaphone được mua và sử dụng từ năm 2006 được định giá là 75.000 đồng, 02 sim điện thoại di động Viettel, mua và sử dụng từ năm 2013 được định giá là 100.000 đồng.

Tổng trị giá tài sản 3.340.000 đồng.”

Với hành vi trên, tại Cáo trạng số 25/CT-VKSBQ ngày 01/8/2018 Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang đã truy tố Hoàng Văn M về tội *"Trộm cắp tài sản"* quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Trên cơ sở phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang vẫn giữ nguyên quyết định truy tố Hoàng Văn M về tội *"Trộm cắp tài sản"* và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Hoàng Văn M từ 18 đến 24 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt giữ.

- Về trách nhiệm dân sự: buộc bị cáo Hoàng Văn M phải trả lại cho NLQ1 số tiền 800.000^d (Tám trăm nghìn đồng).

Người bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến gì về tội danh và hình phạt đối với bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: bị hại đã nhận lại được tài sản là 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo Y53 và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường các tài sản bị mất chưa thu hồi lại được gồm 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, 01 sim điện thoại di động Vinaphone, 02 sim điện thoại di động Viettel. NLQ1 yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 800.000 đồng tiền NLQ1 đã mua điện thoại nhãn hiệu Vivo Y53.

Tại phiên tòa, bị cáo nhất trí với tội danh và mức hình phạt mà Kiểm sát viên đã đề nghị trong bản luận tội.

Bị cáo lời nói sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để bị cáo có cơ hội sửa chữa những lỗi lầm đã mắc phải.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên của huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự quy định. Giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa những người tham gia tố tụng trong vụ án không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó các chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án là hợp pháp.

Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: tại phiên tòa người bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt. Căn cứ vào Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, xét thấy người bị hại Nguyễn Văn H và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan NLQ1 đã có đơn xin xét xử vắng mặt; sự vắng mặt của người bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không gây trở ngại cho việc giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử.

[2] Về căn cứ định tội, định khung hình phạt:

Lời khai nhận tội của bị cáo Hoàng Văn M tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, vật chứng của vụ án, biên bản sự việc; biên bản trích xuất camera, thu thập dữ liệu điện tử; biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường và bản ảnh hiện trường; biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu; biên bản định giá tài sản và Bản kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản huyện Bắc Quang ngày 25/5/2018, lời khai của những người tham gia tố tụng và các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án, do đó đã có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Hoàng Văn M phạm tội "*Trộm cắp tài sản*" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự, có nội dung quy định như sau:

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong

các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu đối với tài sản của người khác mà còn làm mất trật tự trị an tại địa phương, gây lo lắng cho quần chúng nhân dân trong việc quản lý tài sản. Trị giá tài sản bị cáo đã trộm cắp theo biên bản định giá và kết luận của Hội đồng định giá tài sản huyện Bắc Quang là 3.340.000đ (*Ba triệu ba trăm bốn mươi nghìn đồng*), nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 như Viện kiểm sát huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo trong vụ án này, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Bị cáo là người có nhiều tiền án về tội "Trộm cắp tài sản", trong đó tại Bản án số 05/2013/HSST, ngày 31/01/2013 của Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang đã áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "tái phạm" xử phạt bị cáo Hoàng Văn M 36 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Tuy nhiên, năm 2016 bị cáo lại thực hiện hành vi trộm cắp tài sản có giá trị dưới 2.000.000đ, nhưng do bị cáo đã có tiền án chưa được xóa án tích nên tại Bản án số 44/2016/HSST ngày 10/11/2016 bị cáo Hoàng Văn M đã bị Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang xử phạt 01 (Một) năm tù về tội "Trộm cắp tài sản". Chính vì vậy, trong vụ án này bị cáo phạm tội thuộc trường hợp "*Đã bị kết án, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý*" nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "tái phạm" theo quy định tại đoạn 1 điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo là người có nhân thân xấu, đã nhiều lần bị kết án về tội "Trộm cắp tài sản" nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để sửa chữa mà tiếp tục phạm tội với lỗi cố ý. Do đó cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, như vậy mới có tác dụng giáo dục bị cáo nói riêng và đấu tranh phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại đoạn 1 điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, nên cũng được xem xét khi áp dụng mức hình phạt, để thể hiện chính sách khoan hồng đối với bị cáo.

Đối với hành vi cho bị cáo mượn xe mô tô của NLQ2 và hành vi mua tài sản mà bị cáo trộm cắp của NLQ1, quá trình điều tra cơ quan điều tra đã xác định NLQ2 và NLQ1 không có dấu hiệu vi phạm pháp luật, nên không xử lý trách nhiệm hình sự đối với NLQ2 và NLQ1 là có căn cứ.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra bị hại Nguyễn Văn H đã nhận lại được tài sản là 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo Y53. Số tài sản bị mất chưa thu hồi lại được gồm 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, 01 sim điện thoại di động Vinaphone, 02 sim điện thoại di động Viettel, nhưng người bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan NLQ1 yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền

800.000^d tiền anh NLQ1 đã mua điện thoại nhãn hiệu Vivo Y53. Xét thấy, yêu cầu của anh NLQ1 là phù hợp với quy định của pháp luật, cần áp dụng Điều 48 của Bộ luật hình sự buộc bị cáo phải trả lại số tiền 800.000^d (*Tám trăm nghìn đồng*) cho anh NLQ1.

[5] Về xử lý vật chứng:

Đối với vật chứng đã thu giữ, quá trình điều tra Cơ quan Công an huyện Bắc Quang đã ra quyết định xử lý vật chứng và lập biên bản trả lại cho chủ sở hữu là đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét thêm.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, Điều 38, khoản 1 Điều 48, đoạn 1 điểm s khoản 1 Điều 51, đoạn 1 điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 136; Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn M phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Hoàng Văn M **18 (*Mười tám*)** tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt giữ (ngày 22/5/2018).

3. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Hoàng Văn M phải có trách nhiệm trả lại số tiền 800.000^d (*Tám trăm nghìn đồng*) cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan NLQ1; Nơi ĐKKHKT: Thôn K, xã Đ, huyện B, tỉnh Hà Giang; Tạm trú tại: Thôn A, xã H, huyện B, tỉnh Hà Giang.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự 2015.

4. Về án phí: Bị cáo Hoàng Văn M phải chịu 200.000^d (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000^d (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí dân sự có giá ngạch.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi

hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Toà án nhân dân tỉnh;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Giang;
- VKSND tỉnh Hà giang;
- VKSND huyện Bắc Quang;
- Công an huyện Bắc Quang (02 bản);
- Chi cục THADS huyện Bắc Quang;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, bộ phận.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Hải Hà

